

Số: 37/QĐ-BV

T.p Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá

### GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ thông báo số 13/TB-BVĐKBD ngày 10/01/2024 về việc công khai lựa chọn tổ chức đấu giá cho thuê mặt bằng căn tin bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-BV ngày 04/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện về việc đưa tài sản ra đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BV ngày 05/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá để thực hiện đấu giá quyền khai thác mặt bằng căn tin;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-BV ngày 08/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa Bưu Điện về việc phê duyệt phương án tổ chức đấu giá quyền khai thác mặt bằng căn tin Bệnh viện;

Căn cứ báo cáo số 50/BC-TCHCQT ngày 26/01/2024 của Phòng Tổ chức hành chính quản trị báo cáo kết quả chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản với nội dung như sau :

- Tên tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Đông Sài Gòn.
- Địa chỉ : 693 Kha vạm Cân, P.Linh tây, TP. Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 91 điểm.
- Kết quả chấm điểm :

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm đánh	Hồ sơ chứng minh
----	----------	-------------	-----------	------------------

*Kiểm*



			giá	đáp ứng nội dung lựa chọn
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	23,0	23	
1	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	11,0	11	
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6,0	Có hợp đồng thuê bất động sản làm văn phòng công ty còn hiệu lực đến 19/05/2026
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0	
2	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	8,0	8,0	Có ảnh chụp về cơ sở vật chất của công ty trong hồ sơ
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4,0	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4,0	
3	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	2,0	2,0	Có ảnh chụp và link trang web
4	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.</b>	1,0	1,0	Có bản chụp hồ sơ chứng minh của cơ quan có

*Handwritten signature*

				thẩm quyền
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	Có hình ảnh từ hồ sơ và kết sát
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án, đơn vị nào thiếu 1 trong các phương án bị trừ điểm)	<b>22,0</b>	<b>22,0</b>	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc thực hiện
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0	4,0	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4,0	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3,0	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3,0	
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>	<b>38,0</b>	Có hồ sơ chứng minh
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6,0	2,0	

WHL

VIỆN  
+ VIỆ  
KHO  
ĐIẾ

	<b>(Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5)</b>			
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0	2,0	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0		
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0		
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0		
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0		
2	<b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5)</b>	18,0	18,0	
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0		
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0		
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0		
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0		
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	18,0	
3	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3)</b>	5,0	5,0	
3.1	Dưới 03 năm	3,0		

*Handwritten signature*

3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0		
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5,0	
<b>4</b>	<b>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)</b>	<b>3,0</b>	<b>2,0</b>	
4.1	01 đấu giá viên	1,0		
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	2,0	
4.3	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0		
<b>5</b>	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3)</b>	<b>4,0</b>	<b>4,0</b>	
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0		
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0		
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4,0	
<b>6</b>	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	<b>5,0</b>	<b>3,0</b>	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0		
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	3,0	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0		

4/4



6.4	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	5,0		
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3,0	3,0	
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0		
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0	
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	1,0	1,0	
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3)</b>	5,0	3,0	
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	3,0	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0		
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0		
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	5,0	5,0	Có hồ sơ chứng minh
1	Từ 01 đến 50 cuộc	2,0		
2	Từ 50 đến 100 cuộc	3,0		
3	Từ 100 cuộc trở lên	5,0		
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>	<b>91,0</b>	
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức</b>			Có hồ sơ

*WHL*

	đầu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			chứng minh
1	Có tên trong danh sách tổ chức đầu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đầu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Tổ chức hành chính Quản trị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 4.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính Quản trị và các khoa phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**  
 - Như Điều 4;  
 - Lưu VT

*[Signature]*  
**GIÁM ĐỐC**  
**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÒNG GIÁM ĐỐC**  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN**  
 TẬP ĐOÀN BƯU ĐIỆN CHÍ HUYẾN TỈNH BÌNH ĐỊNH  
 TỈNH BÌNH ĐỊNH

**ThS.BS CKII Hồ Minh Lê**

CỔC MÀID TP  
CỔC MÀID TP



Đ. H. H. H. H. H.